

## TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

### VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	479.60	↑11.51	2.46%
KLGD (triệu ck)	106.71	↑20.75	24.14%
GTGD (tỷ đồng)	1,577.83	↑312.99	24.74%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↓-148.87	-73.52%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↓-167.76	-72.37%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	8.69	↓-3.27	-27.35%
KL bán (triệu ck)	3.18	↑0.36	12.59%
Giá trị mua (tỷ đồng)	196.31	↓-100.08	-33.77%
Giá trị bán (tỷ đồng)	87.52	↓-28.09	-24.30%

### HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	62.52	↑0.91	1.48%
KLGD (triệu ck)	95.71	↑23.09	31.80%
GTGD (tỷ đồng)	745.32	↑204.12	37.72%
Tổng cung (triệu ck)	153.71	↑20.15	15.08%
Tổng cầu (triệu ck)	128.88	↑25.89	25.14%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	3.96	↑2.60	191.31%
KL bán (triệu ck)	1.26	↓-0.04	-3.42%
Giá trị mua (tỷ đồng)	43.97	↑25.51	138.19%
Giá trị bán (tỷ đồng)	13.88	↑0.68	5.15%

### Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ Số	Giá Cuối	Cùng Thay	Đổi %	Thay Đổi
PVN 10	855.26	↑11.78	↑	1.4
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	779.3	↑9.42	↑	1.23
PVN ALLSHARE	757.98	↑9.11	↑	1.23
PVN ALLSHARE HNX	553.75	↑12.3	↑	2.27
PVN ALLSHARE HSX	832.45	↑9.11	↑	1.12
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1310.14	↑28.99	↑	2.27
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	957.75	↑21.13	↑	2.27
PVN Tài Chính	612.11	↓-23.33	↓	-3.73
PVN Công Nghiệp	398.46	↑13.69	↑	3.57
PVN Dầu Khí	741.57	↑11.25	↑	1.55
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	671.25	↑7.45	↑	1.11

### So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	479.60	↑2.46%	↑2.46%	↑ 37.03%
VN30-Index	562.60	↑2.80%	↑2.80%	↑ 46.02%
PVNAllshare HSX	832.45	↑7.87%	↑7.87%	↑ 61.68%
HNX-Index	62.52	↑1.48%	↑1.48%	↑ 10.09%
HNX30-Index	121.96	↑2.70%	↑2.70%	↑ 21.96%
PVNAllshare HNX	553.75	↑2.82%	↑2.82%	↑ 1.93%
PVNAllshare	757.98	↑7.25%	↑7.25%	↑ 47.12%
PVN 10	855.26	↑4.51%	↑4.51%	↑ 29.83%

### Nhận định thị trường:

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua mạnh trên hai sàn niêm yết ngay từ những phút đầu phiên giao dịch, đã tạo sức hỗ trợ tâm lý rất lớn cho thị trường, đặc biệt trên sàn HSX. Khối ngoại mua ròng hơn 5.4 triệu đơn vị trên HSX, giá trị mua ròng hơn 107.5 tỷ đồng, đặc biệt khối này tăng mạnh lượng mua ròng trên HNX khi mua vào ròng 3.937 triệu đơn vị.

### Các cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất trong ngày hôm nay

Mã	KL mua ròng	Mã	KL mua ròng
HPG	959,390	BVH	160,530
VSH	736,700	SJS	153,520
ITA	596,030	OGC	136,530
VIP	556,430	PPC	134,320
NTL	268,500	VCB	113,260
PET	254,550	DPM	107,670
STB	252,470	SHB	509,400
EIB	239,240	PVS	346,400
PVF	220,470	PVX	329,000
GAS	195,800	VCG	313,400
VIS	195,000	DBC	296,400
VCB	113,260	DPM	107,670

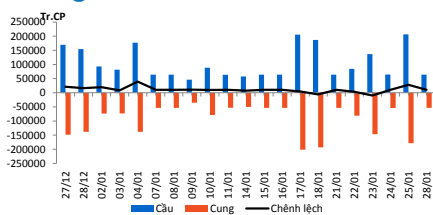
Dù khối ngoại tăng cường mua ròng mạnh trên cả hai sàn niêm yết tuy nhiên áp lực bán vẫn có chiều hướng gia tăng mạnh vào cuối phiên giao dịch. Về mặt kỹ thuật thì việc thanh khoản tăng rất mạnh trong phiên hôm nay (HNX đạt gần 95 triệu đơn vị khở lệnh) kèm theo sự thoái lui về cuối phiên cho thấy chỉ số sàn HNX có vẻ như chưa "sẵn sàng" bước vào đợt sóng tăng mới. Trong khi đó, với Vn-Index mặc dù nhận được sức hỗ trợ lớn từ diễn biến tích cực trên các cổ phiếu vốn hóa lớn nhưng vẫn chưa vượt qua được khu vực kháng cự 480 – 490 điểm.

Ở một kịch bản trung tính với yếu tố giả thiết rằng khối ngoại tiếp tục duy trì lượng mua ròng tích cực trên HSX, có khả năng trong ngắn hạn sẽ xuất hiện sự phân hóa khá mạnh giữa chỉ số VN-Index và HNX-Index. HNX-Index có thể tiếp tục dao động trong hoảng 58.7 – 63.8 điểm; trong khi đó VN-Index có xác suất tiếp tục tăng do có sức cầu hỗ trợ khá lớn từ NĐT NN. Với yếu tố này, khả năng bứt phá mạnh trên nhóm các cổ phiếu beta cao (chủ yếu phân bố trên HNX) chưa có nhiều cơ sở. NĐT nếu có thể chấp nhận mức độ rủi ro cao trong ngắn hạn thì có thể tham gia một tỷ lệ nhỏ tiền mặt vào các bluechips có yếu tố cơ bản tích cực và đang được khối ngoại mua mạnh trên sàn HSX.

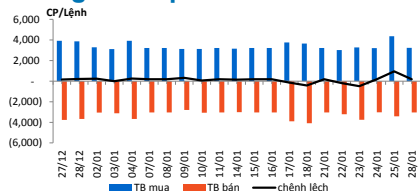
## TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

### Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

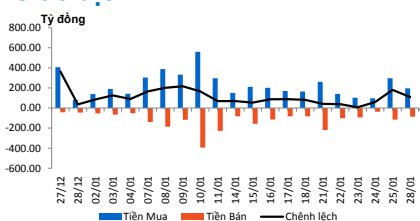
#### Cung cầu



#### Trung bình lệnh mua/bán

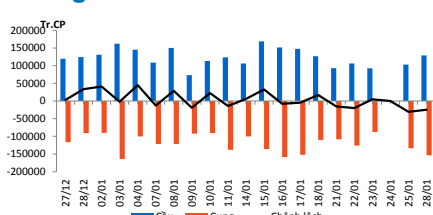


#### Giao dịch NĐTNN

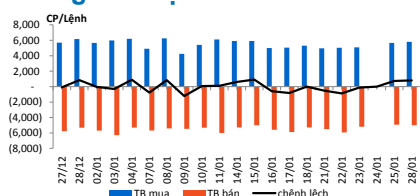


### Diễn biến sàn Hà Nội

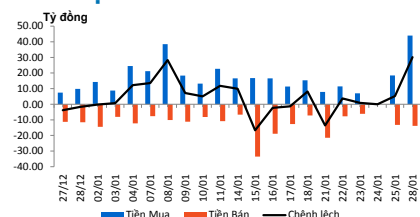
#### Cung cầu



#### Trung bình lệnh mua/bán



#### Giao dịch NĐTNN



Hưởng lợi tâm lý tích cực từ đà tăng phiên trước, mở cửa 15 phút giao dịch đầu tiên, Thị trường nhanh chóng đạt mức tăng mạnh ngay những phút mở cửa. Từ mức tăng hơn 6 điểm ở đợt 1, VN-Index nhanh chóng vượt 10 điểm chỉ vài phút và chạm ngưỡng 480 điểm. Sức nóng từ nhóm cổ phiếu bluechips đã đẩy thị trường tăng mạnh.

VN-Index khớp lệnh đợt 1 tăng 1.32%, tức 6.18 điểm lên 474.27 điểm. HSG, BVH, GAS, REE, VNM, PVF... là những mã tăng mạnh từ những phút đầu phiên giao dịch. HSG tăng 6.72% với khối lượng khớp hơn 179,000 đơn vị, tiếp theo BVH + 5.15%, GAS +4.9%, REE +4.08%... Biên độ tăng không ngừng được mở rộng cùng với lực cầu dồn dập của nhà đầu tư, BVH, VNM kéo nhau tăng trần. Đến 9h25, VN-Index đã tăng gần 13 điểm, giao dịch vượt 12 triệu đơn vị.

Phiên sáng, Ngoài BVH, GAS tăng trần thì EIB, VSH, REE cũng lọt và top những cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HOSE.

VN-Index tăng mạnh vượt tạo đỉnh cao mới trong ngày, tạm thời kết phiên sáng ở 482.16, tăng 3.01% tương ứng 14.07 điểm.

VN-Index tạo đỉnh mới vào đầu phiên giao dịch buổi chiều với đà tăng hơn 17 điểm. Tuy nhiên lực cung đẩy mạnh chốt lời nên chỉ số đã bị đẩy thoái lui trở lại và kết phiên ở sát nút 480 điểm. VN-Index giữ được mức tăng khá mạnh với 11.51 điểm, tu71c.46% lên 479.6, điểm. HNX cũng tương tự chỉ chốt phiên tăng 0.91 điểm, tương ứng 1.48%, đóng cửa tại 62.52 điểm. Giá trị giao dịch hai sàn tăng mạnh đạt 2,375.14 tỷ đồng, tương đương khối lượng giao dịch 203.05 triệu đơn vị.

Đầu phiên, HNX-Index tăng cũng tăng khá sau 15 phút mở cửa. Chỉ số HNX-Index cũng tăng vọt gần 2% lên sát mức 63 điểm, tuy nhiên, PVX, SHB, VND, KLS, SCR, ACB, BVS... vẫn chưa mở hết độ rộng của mình.

Hơn 1/2 thời gian giao dịch buổi sáng, thị trường vẫn rất tích cực với hàng loạt mã tăng mạnh. Một số nhà đầu tư tranh thủ chốt lời ở giá cao. Các cổ phiếu đầu cơ thu hút dòng tiền ở sàn HNX vẫn đang khá tích cực. Cụ thể, PVX tăng 4.69%, với hơn 5.2 triệu đơn vị; VND +3%, khối lượng hơn 2.6 triệu đơn vị; SCR +3.61%, KLS +2.06%....

Cuối phiên sáng, HNX bắt nhịp cùng HOSE khi tăng khá mạnh 2.35%, tương ứng 1.45 điểm; dòng tiền tiếp tục đổ dồn về cổ phiếu trên diện rộng. mã SHB và PVX vượt đổi nhau về khối lượng giao dịch khi SHB đạt 11.62 triệu đơn vị còn PVX đạt hơn 10 triệu đơn vị, nhưng PVX lại tăng kịch trần, trong khi SHB chỉ nhích được 4.41%.

Cuối phiên, các mã đầu cơ trên HNX tiếp tục thu hút dòng tiền. SHB, PVX, KLS, VND, SEC, SHS, VCG tiếp tục dẫn đầu về khối lượng giao dịch trên HNX. Đặc biệt SHB, PVX đứng đầu trên cả hai sàn với lần lượt 18.8 và 13.6 triệu đơn vị. Kết phiên SHB tăng nhẹ +2.94%, trong khi PVX tăng mạnh 6.25%.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

### Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	<b>Điều chỉnh</b>
Trung hạn	1 - 3 tháng	<b>Tăng</b>
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

### Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	<b>Giảm</b>
Thanh khoản	<b>Đột biến</b>
Đánh giá dòng tiền	<b>Tăng</b>
Trạng thái ngắn hạn	N/A
Tín hiệu mua/bán	N/A

### Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	490	***
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	432	*
Hỗ trợ 2	420	**
Hỗ trợ 3	409	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (\*) Yếu; (\*\*) Trung Bình; (\*\*\*) Mạnh; (\*\*\*\*) Rất mạnh

### Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	<b>Điều chỉnh</b>
Trung hạn	1 - 3 tháng	<b>Tăng</b>
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

### Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	<b>Giảm</b>
Thanh khoản	<b>Đột biến</b>
Đánh giá dòng tiền	<b>Giảm</b>
Trạng thái ngắn hạn	<b>Điều chỉnh</b>
Tín hiệu mua/bán	N/A

### Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	63.87	***
Kháng cự 2	67.96	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	58.68	*
Hỗ trợ 2	57.07	**
Hỗ trợ 3	55.46	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (\*) Yếu; (\*\*) Trung Bình; (\*\*\*) Mạnh; (\*\*\*\*) Rất mạnh

## TỔNG HỢP TIN

### TIN KINH TẾ

#### **VCG ước đạt 150 tỷ đồng LNTT năm 2012**

Năm 2012, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn do Chính phủ vẫn duy trì chính sách thắt chặt chi tiêu, cắt giảm đầu tư công, kiểm soát tốc độ tăng trưởng tín dụng; lãi suất ngân hàng mặc dù được điều chỉnh giảm nhưng các doanh nghiệp vẫn gặp khó khăn khi tiếp cận vốn vay để thi công các công trình; thị trường bất động sản năm nay khá trầm lắng, nhiều dự án phải dừng thi công hoặc giãn tiến độ. Sự cạnh tranh gay gắt của các doanh nghiệp hoạt động trong ngành dẫn đến việc nhiều đơn vị trong Tổng Công ty thiếu nguồn công việc, thiếu nguồn vốn để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai hoạt động đầu tư.

Bên cạnh đó, Công ty Mẹ đang gặp khó khăn về nguồn tài chính, với áp lực về nguồn vốn duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh và áp lực trả nợ ngân hàng, thanh toán trái phiếu đến hạn, do phải giải quyết hậu quả từ dự án có mức đầu tư lớn là dự án xi măng Cẩm Phả (đây là nguyên nhân chính gây mất cân đối tài chính cho Tổng Công ty trong những năm qua) nên chưa hỗ trợ được nhiều cho các đơn vị trong hệ thống.

Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 của toàn Tổng Công ty theo các chỉ tiêu chính, nhiều đơn vị đã không hoàn thành được kế hoạch sản xuất đề ra từ đầu năm, kết quả chung toàn Tổng công ty là:

VCG

HNX

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh ước đạt 17.670 tỷ đồng
- Tổng doanh thu ước đạt trên 14.130 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất ước đạt trên 150 tỷ đồng

Về phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2013, TCT nhận định xu hướng chung của nền kinh tế Việt Nam năm 2013 và trong 2-3 năm tiếp theo sẽ còn khó khăn hơn cả năm 2012 do sức ép và khó khăn về nợ xấu, thanh khoản của các ngân hàng thương mại, nguy cơ lạm phát quay trở lại... Chính phủ tiếp tục hạn chế, thắt chặt đầu tư công... tác động tiêu cực đến 2 lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính của Tổng Công ty. Ngoài ra còn một loạt các vấn đề như sự mất cân đối tài chính, sự yếu kém của 1 số đơn vị thành viên sẽ trở thành gánh nặng khiến cho nhiệm vụ của năm 2013 hết sức nặng nề.

Trước tình hình đó, TCT xác định Năm 2013 sẽ là năm trọng tâm về đổi mới bộ máy và phương thức quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh từ Công ty Mẹ tới các đơn vị thành viên thông qua Người đại diện quản lý vốn, trong đó chú trọng đến vai trò của các cá nhân được giao đảm nhiệm vị trí lãnh đạo;

Tiếp tục tập trung vào các lĩnh vực hoạt động chủ đạo: xây lắp và kinh doanh bất động sản; Kiên trì với kế hoạch tái cấu trúc doanh nghiệp giai đoạn 2012 – 2016, trọng tâm thoái vốn ở các đơn vị không phải nòng cốt, bán bớt các tài sản không hiệu quả để tập trung vốn cho việc tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án bất động sản tiềm năng, tăng vốn cho phát triển hoạt động xây lắp.

#### **Cả năm lỗ ròng 15 tỷ đồng**

So với các quý trong năm, doanh thu thuần quý 4/2012 của PVR sụt giảm rõ rệt, chỉ còn 126 triệu đồng, so với 185 triệu đồng doanh thu cùng kỳ 2011. Doanh thu thấp, ngay lập tức PVR lỗ gộp 599 triệu đồng.

Chi phí quản lý khổng lồ so với tất cả các khoản mục trong báo cáo kết quả kinh doanh, đạt 11,6 tỷ đồng, tăng gần 98% so với quý 4/2011. Kết quả công ty lỗ ròng 10,57 tỷ đồng, kéo khoản lỗ cả năm lên 15 tỷ đồng, so với lợi nhuận 31,9 tỷ đồng năm 2011.

PVR

HNX

Giải trình kết quả kinh doanh 2012, PVR cho biết kết thúc năm 2012, công ty còn nhiều khoản công nợ phải thu đã quá hạn từ 6 tháng đến 2 năm và phải trích lập dự phòng cho các khoản thu nói trên. Đây là lý do khiến chi phí quản lý tăng vọt như đã nói ở trên.

Cuối năm số dư tiền và tương đương tiền của PVR chỉ còn 35,67 tỷ đồng, giảm 65% so với số dư đầu năm. Nguyên nhân chủ yếu do nguồn thu eo hẹp, dòng tiền hoạt động kinh doanh thâm hụt 78,8 tỷ đồng, trong khi dòng tiền đầu tư chỉ đạt 12,86 tỷ đồng.

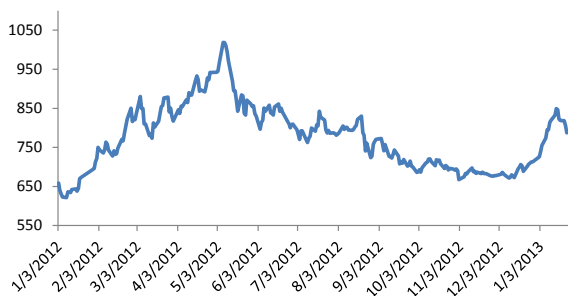
Năm 2012 chứng kiến khá nhiều thay đổi trong cơ cấu cổ đông lớn của PVR. Oceanbank thoái toàn bộ 12 triệu cổ phiếu, thay vào đó, Quỹ Đầu tư chứng khoán Hapaco đã bất ngờ mua thêm 12 triệu cổ phiếu và trở thành cổ đông lớn. Bên cạnh đó, PVX cũng bán toàn bộ trên 18 triệu cổ phiếu PVR cho hai cổ đông là OGC và công ty TNHH VNT.

## DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

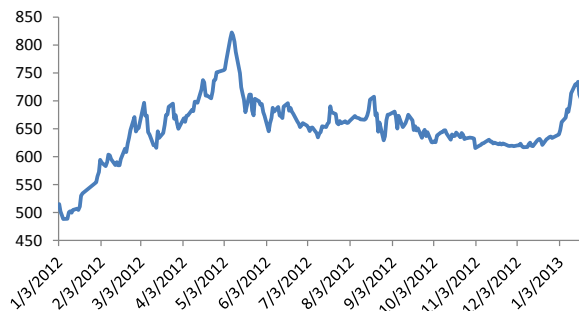
Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn

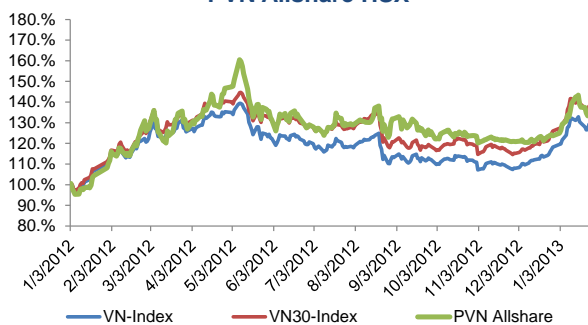
**PVN 10**



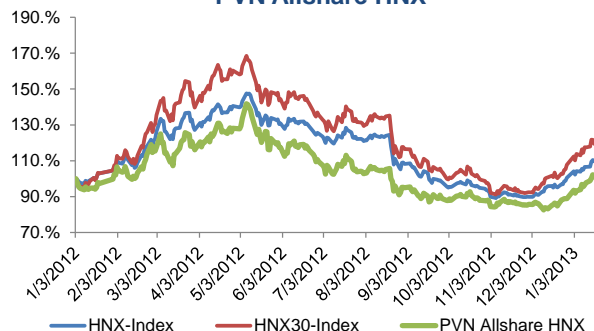
**PVN ALLSHARE**



**So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX**



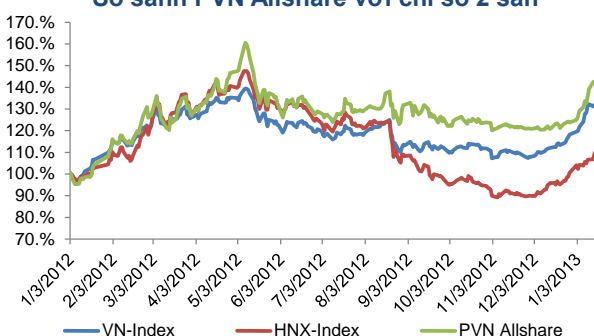
**So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX**



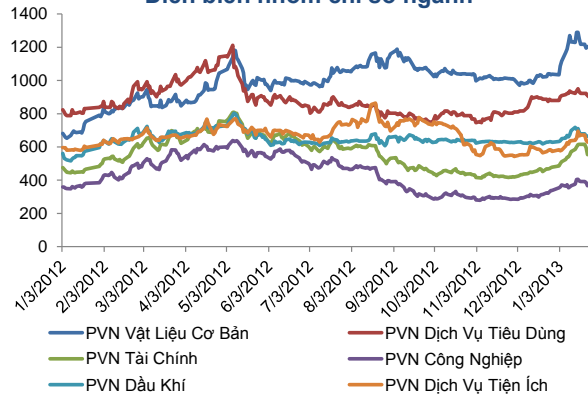
**So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn**



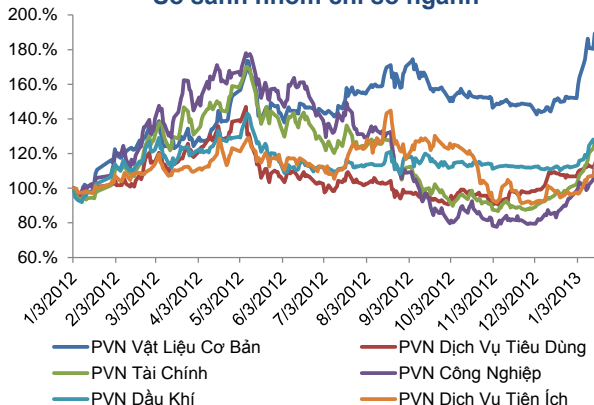
**So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn**



**Diễn biến nhóm chỉ số ngành**



**So sánh nhóm chỉ số ngành**



## Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 7 mã cổ phiếu đứng giá, 7 mã giảm giá và 14 cổ phiếu tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0.31% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 26.359 triệu đơn vị.

**Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 28/01:**

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	5,800.0	-	↔ 0.00	0.51	15.68	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,300.0	27,300	↑ 3.12	0.32	30.00	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	3,300.0	574,300	↓ -2.94	0.19	0.32	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	18,500.0	1,232,200	↔ 0.00	1.52	1.23	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	11,800.0	111,300	↑ 2.61	1.09	7.47	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,700.0	2,400	↓ -6.90	0.25	1.49	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,100.0	73,800	↔ 0.00	0.41	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	13,600.0	351,692	↑ 0.74	0.81	2.03	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	7,500.0	150,600	↑ 4.17	1.31	3.42	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	9,000.0	443,300	↔ 0.00	0.58	6.47	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	17,600.0	64,466	↑ 2.33	0.75	8.89	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	6,700.0	10,325	↓ -9.46	0.64	3.15	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	15,100.0	1,473,902	↑ 1.34	1.28	4.04	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	6,800.0	13,656,410	↑ 6.25	0.30	2.56	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	45,500.0	868,650	↑ 1.56	3.67	14.58	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	45,000.0	1,076,780	↑ 2.27	2.69	7.27	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	26,100.0	133,880	↔ 0.00	1.20	3.18	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,500.0	37,930	↑ 1.35	0.64	5.47	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,500.0	1,032,410	↑ 2.27	0.77	3.33	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	33,900.0	182,260	↑ 1.19	1.66	4.79	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3,200.0	368,130	↓ -5.88	0.31	2.48	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	43,000.0	393,890	↑ 1.42	1.45	8.45	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	11,400.0	2,636,890	↓ -6.56	1.00	14.43	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,700.0	702,030	↔ 0.00	0.48	42.73	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,600.0	124,070	↑ 2.22	0.44	3.07	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	2,600.0	193,440	↓ -3.70	0.24	1.35	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	7,700.0	435,960	↔ 0.00	0.58	2.31	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,700.0	990	↓ -6.00	0.43	3.09	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	↔ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	↔ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	↔ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

### HSX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SSI	18,400	18,900	2.72	98,338,015
SAM	7,800	8,100	3.85	69,883,149
EIB	15,800	16,900	6.96	69,847,271
VNM	99,500	105,000	5.53	70,119,240
HPG	23,700	23,800	0.42	66,893,756

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DDM	1,400	1,500	100	7.14
EIB	15,800	16,900	1,100	6.96
VSH	11,500	12,300	800	6.96
AGD	58,000	62,000	4,000	6.90
UIC	10,200	10,900	700	6.86

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VES	900	800	-100	-11.11
VSG	1,100	1,000	-100	-9.09
TNT	2,900	2,700	-200	-6.90
VFC	5,800	5,400	-400	-6.90
PVF	12,200	11,400	-800	-6.56

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HPG	24,599	VIC	18,234
DPM	21,105	DPM	14,025
VIC	15,844	PVD	10,770
GAS	11,837	KBC	9,288
BVH	11,662	MSN	6,041

### HNX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SHB	6,800	7,000	2.94	131,263
PVX	6,400	6,800	6.25	91,786
KLS	9,700	9,900	2.06	68,352
VND	10,000	10,200	2.00	67,456
SCR	8,300	8,400	1.20	54,731

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
S91	6,000	6,600	600	10.00
HOM	6,100	6,700	600	9.84
KTS	17,500	19,200	1,700	9.71
VE9	6,200	6,800	600	9.68
LM7	3,100	3,400	300	9.68

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
PHS	3,000	2,700	-300	-10.00
HPR	12,200	11,000	-1,200	-9.84
ALT	17,700	16,000	-1,700	-9.60
SGC	20,900	18,900	-2,000	-9.57
CCM	11,500	10,400	-1,100	-9.57

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KLS	10,366	SCR	3,850
DBC	7,037	PGS	2,547
PVS	6,167	AAA	1,028
SHB	4,569	SHB	965
VCG	3,451	PVS	909

# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

**Phòng Phân tích**

**E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)**

**Tel: (84-4) 3934 3888**



**PSI**

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339**